TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS-ST
Ngày: 12-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quốc Trung;

Ông Nguyễn Thanh Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tỷ, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2018/HSST ngày 24 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thanh L, sinh năm 1980 tại huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: Khóm 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh C; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn S (chết) và bà Nguyễn Thị C; Bị cáo có vợ và 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị bắt tạm giam vào ngày 20 tháng 4 năm 2018 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Nguyên đơn dân sự: Trung tâm viễn thông N – N.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Quốc H, sinh năm 1971 (có mặt).

Nơi cư trú: Khóm 4, phường 6, thành phố C, tỉnh C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Thái C, sinh năm 1990 (vắng mặt);

- Ông Phạm Văn H, sinh năm 1969 (có mặt).

Cùng nơi cư trú: Ấp Ô, xã Đ, huyện N, tỉnh C.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Tùng Kh, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp S, xã V, huyện N, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 23/01/2018 Trần Thanh L và Phạm Thái C đến ấp K, xã V, huyện N, tỉnh C. Tại đây, L dùng 02 cây ti (cây sắt) leo lên 03 trụ điện, dùng mỏ lếch và chìa khóa 24 mở các đầu kẹp dây điện loại 200 đôi của Trung tâm viễn thông N – N, sau đó lấy cưa sắt cắt dây cáp điện thoại thu được 01 đoạn dài 184,82m. Sau khi cắt dây xong, C và L đi về nhà của Ca ở xã, huyện N lấy võ hiệu Composite hiệu Tiến Đạt dài 5,9m, máy Vanguard 6.0HP chạy xuống ấp K, xã V chở dây điện thoại vừa cắt được về thị trấn N. Khi C và L đi đến chợ So Đũa thì bị anh Nguyễn Tùng Kh phát hiện nên cùng nhân dân đuổi theo bắt quả tang Trần Thanh L và trình báo cho Công an xã V, huyện N.

Quá trình điều tra đại diện nguyên đơn dân sự ông Phạm Quốc H trình bày: Vào ngày 23/01/2018, Trung tâm viễn thông N – N có mất một đoạn dây cáp điện thoại tại ấp K, xã V dài 184,82m.

Tại Bản kết luận số 06/KL-HĐ, ngày 16/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ngọc Hiển, kết luận: 01 (một) đoạn dây cáp đồng điện thoại loại 200 đôi giá 7.623.825 đồng.

Tang vật thu giữ: 01 đoạn dây đồng điện thoại loại 200 đôi dài 184,82m; 01 võ hiệu Composite hiệu Tiến Đạt dài 5,9m; 01máy Vanguard 6.0HP; 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar; 01 cây dao cán vàng, lưỡi kim loại màu trắng; 01 cây dao cán gỗ, lưỡi kim loại màu đen; 01 cây kiềm kim loại; 01 lưỡi cưa sát; 01 cục đá mài dao; 01 chìa khóa 24; 01 mỏ lếch; 02 khúc sát mỗi khúc dài 32cm.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát huyện Ngọc Hiển đã trả lại cho chủ sở hữu 01 đoạn dây đồng điện thoại loại 200 đôi dài 184,82m; 01 võ hiệu Composite hiệu Tiến Đạt dài 5,9m; 01máy Vanguard 6.0HP; 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS ngày 23 tháng 5 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố Trần Thanh L về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh L từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điều điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao cán vàng, lưỡi kim loại màu trắng; 01 cây dao cán gỗ, lưỡi kim loại màu đen; 01 cây kiềm kim loại; 01 lưỡi cưa sắt; 01 cục đá mài dao; 01 chìa khóa 24; 01 mỏ lếch; 02 khúc sắt mỗi khúc dài 32 cm.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện nguyên đơn dân sự yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định cho bị cáo, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Trần Thanh L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng không oan cho bị cáo và thừa nhận lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là do bị cáo tự khai báo, không bị ép buộc hay bị một tác động nào khác. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án cụ thể như sau: Khoảng 10 giờ ngày 23/01/2018 bị cáo đến ấp K, xã V, huyện N, tỉnh C để trộm dây cáp điện thoại của Trung tâm viễn thông N – N thu được 01 đoạn dài 184,82m. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 7.623.825 đồng. Tại khoản 1

Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định "*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng .... thì bị phạt cải tạo không giam giữ từ 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*".

Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định bị cáo Trần Thanh L đã phạm tội trôm cắp tài sản theo quy tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Trần Thanh L phạm tội với lỗi cố ý, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người trưởng thành đủ sức khỏe để lao động kiếm tiền hợp pháp để tiêu xài nhưng do bản tính tham lam, lười lao động muốn hưởng thụ trên công sức của người khác mà không cần lao động nên chiếm đoạt tài sản của người khác tiêu xài cho cá nhân. Do đó, cần có một mức án tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đếm 09 tháng tù là có căn cứ và thỏa đáng.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, lao động trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao cán vàng, lưỡi kim loại màu trắng; 01 cây dao cán gỗ, lưỡi kim loại màu đen; 01 cây kiềm kim loại; 01 lưỡi cưa sắt; 01 cục đá mài dao; 01 chìa khóa 24; 01 mỏ lếch; 02 khúc sắt mỗi khúc dài 32cm không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Trần Thanh L phải chịu 200.000 đồng, nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Đối với Phạm Thái C có hành vi giúp sức cho bị cáo L thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, Phạm Thái C chỉ là người được bị cáo thuê không biết được ý thực chiếm đoạt của bị cáo, nên hành vi của Phạm Thái C không cấu thành tội phạm nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh L 06 (sáu) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 4 năm 2018.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo Trần Thanh L bồi thường thêm nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao cán vàng, lưỡi kim loại màu trắng; 01 cây dao cán gỗ, lưỡi kim loại màu đen; 01 cây kiềm kim loại; 01 lưỡi cưa sắt; 01 cục đá mài dao; 01 chìa khóa 24; 01 mỏ lếch; 02 khúc sắt mỗi khúc dài 32cm.

Vật chứng nêu trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản, ngày 25 tháng 5 năm 2018 giữa Công an huyện Ngọc Hiển và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng: Khoản 1, Điều 23 Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Trần Thanh L phải nộp 200.000 đồng, bị cáo có nghĩa vụ nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án sơ thẩm bị cáo, nguyên đơn dân sự, ông Phạm Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Thái C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Nghi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**